**HỘI THẢO**

GÓP Ý DỰ ÁN LUẬT CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ

**NỘI DUNG THAM LUẬN**

***Bà Nguyễn Thị Thư***

*Giám đốc điều hành Bay Global Strategies, Phó Trưởng Ban Kinh tế số*

*Hiệp hội Doanh nghiệp Hoa Kỳ tại Việt Nam (AmCham)*

Chúng tôi ghi nhận và đánh giá cao các sửa đổi trong bản dự thảo mới nhất của Luật Công nghiệp Công nghệ số, trong đó ghi nhận các khuyến nghị của cộng đồng doanh nghiệp. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy rằng vẫn còn một số lo ngại mà chúng tôi muốn nhấn mạnh với mục tiêu tạo ra một khuôn khổ pháp lý thúc đẩy ngành công nghiệp và khuyến khích phát triển các sản phẩm, dịch vụ đổi mới.

**1. Tránh nhầm lẫn, chồng chéo giữa Luật Công nghiệp Công nghệ số và các luật hiện hành khác**

Trong lĩnh vực dữ liệu số, điều quan trọng là phải hài hòa các định nghĩa và quy định với các luật hiện hành để duy trì tính nhất quán và tránh nhầm lẫn. Chúng tôi nhận thấy rằng quy định tại Luật này có khả năng chồng chéo với các quy định khác của Luật Dữ liệu và Nghị định Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân. Mặc dù chúng tôi hiểu được hàm ý trong Điều 4, nhưng chúng tôi thực sự không khuyến khích sử dụng luật này để thay thế luật hiện hành. Việc thúc đẩy các thay đổi thông qua một luật khác sẽ mở ra cánh cửa cho sự mơ hồ về luật nào điều chỉnh vấn đề nào và sẽ dẫn đến tình trạng không tuân thủ nhiều hơn.

**2. Tạo ra một cách tiếp cận bình đẳng và cân bằng để quản lý ngành một cách hiệu quả**

Chúng tôi hiểu rằng dự thảo luật nhằm mục đích thiết lập một khuôn khổ pháp lý để hỗ trợ các ngành công nghiệp công nghệ mới như công nghiệp bán dẫn, AI, blockchain, v.v. Tuy nhiên, chính sách của MIC trong việc ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số sản xuất trong nước có thể dẫn đến việc đối xử không công bằng với cộng đồng doanh nghiệp nước ngoài. Mục tiêu bao trùm của chính sách nên là lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ tốt nhất dựa trên thành tích/năng lực, bất kể nhà cung cấp có trụ sở ở đâu/dịch vụ được cung cấp từ đâu để mang lại lợi ích tốt nhất cho người dân.

**3. Phân biệt rõ ràng trách nhiệm giữa nhà cung cấp/nhà phát triển và bên triển khai**

Ngoài ra, cần phân biệt rõ ràng trách nhiệm giữa bên phát triển và bên triển khai. Các nhà phát triển của bất kỳ sản phẩm hoặc dịch vụ nào đều không có quyền kiểm soát cách sản phẩm của họ được sử dụng. Các hành vi nghiêm cấm và trách nhiệm liên quan nên nằm ở các bên triển khai hệ thống trí tuệ nhân tạo như một phần của kiến trúc sản phẩm của họ cho người dùng cuối/người tiêu dùng. Các nhà phát triển chỉ nên chịu trách nhiệm cung cấp cho bên triển khai các hệ thống trí tuệ nhân tạo có rủi ro cao thông tin liên quan đến khả năng, hạn chế về mặt vật chất, hướng dẫn cho việc sử dụng dự kiến.

**4. Bổ sung định nghĩa rõ ràng cho các công nghệ mới**

AI là một lĩnh vực mới đặt ra những thách thức về quản lý không chỉ đối với Việt Nam mà còn đối với các khu vực khác trên thế giới. Do đó, để đảm bảo phân định rõ ràng trách nhiệm và nghĩa vụ giữa người dùng, nhà cung cấp, nhà phát triển và bên triển khai, chúng tôi khuyến nghị thiết lập các định nghĩa rõ ràng cho các hệ thống trí tuệ nhân tạo (AI) có rủi ro cao. Việc quản lý các sản phẩm công nghệ số quan trọng đòi hỏi các tiêu chí được xác định rõ ràng và minh bạch.

**5. Quy định phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế**

Việc điều chỉnh các tiêu chuẩn quản lý chất lượng theo các chuẩn mực quốc tế (như các chuẩn mực do NIST hoặc ISO đưa ra) là điều cần thiết để ngăn chặn việc tuân thủ gây phiền hà. Những nỗ lực của MIC trong việc xây dựng các tiêu chuẩn địa phương và áp đặt các nghĩa vụ đánh giá sự phù hợp sẽ trở thành gánh nặng tuân thủ đối với những người mới tham gia thị trường cũng như các doanh nghiệp Việt Nam muốn mở rộng thị trường ra quốc tế. Hơn nữa, nhà nước không thể đánh giá chất lượng dữ liệu, vì dữ liệu được sử dụng cho vô số mục đích và chất lượng dữ liệu được xác định bởi trường hợp sử dụng của nó.

**6. Sửa đổi từ ngữ và thu hẹp phạm vi của một số điều khoản**

Trong bản dự thảo, từ ngữ và phạm vi quá rộng của một số điều khoản có thể gây ra sự mơ hồ, không rõ ràng cho doanh nghiệp để tuân thủ và từ đó dẫn đến gánh nặng hành chính. Do vậy, chúng tôi đề xuất sửa đổi từ ngữ và làm rõ phạm vi một số điều khoản để dự thảo luật trở nên rõ ràng hơn.

 **7. Cung cấp thông tin cho hệ thống thông tin quốc gia, cơ sở dữ liệu công nghiệp công nghệ số**

Thông tin về hệ thống trí tuệ nhân tạo (AI)/sản phẩm/nghiên cứu và phát triển (R&D)/nhân sự có thể là bí mật thương mại và việc yêu cầu phải tiết lộ, cung cấp thông tin trên có thể ngăn cản sự đổi mới của doanh nghiệp. Ngoài ra, đối với các công ty cung cấp nhiều dịch vụ, việc cập nhật hàng năm các thông tin được tiết lộ liên quan đến từng sản phẩm là điều không thể.

Trong mọi trường hợp, các công ty chỉ nên tiết lộ thông tin sản phẩm công khai để khách hàng tiềm năng có thông tin mà họ cần để quyết định có mua sản phẩm/dịch vụ hay không. Không cần phải lặp lại quá trình này thông qua “Cơ sở dữ liệu công nghiệp công nghệ số”.

 **8. Tận dụng công nghệ điện toán đám mây vào việc hỗ trợ ngành công nghiệp công nghệ số trở nên linh hoạt hơn và đổi mới nhanh hơn**

Các cơ sở dữ liệu khác nhau được mô tả trong hệ thống thông tin quốc gia và cơ sở dữ liệu công nghiệp công nghệ số có thể được bổ sung bằng cách phân tích dữ liệu nâng cao, dịch vụ quản lý dữ liệu và các công nghệ mới nhất khác (như máy học và trí tuệ nhân tạo) từ các nhà cung cấp dịch vụ đám mây. Điều này sẽ giúp làm cho các cơ sở dữ liệu này linh hoạt hơn/tạo ra nhiều điểm dữ liệu hữu ích hơn.

Ngoài ra, năng lực của các khu công nghệ số có thể được bổ sung bằng các công nghệ mới nhất từ các nhà cung cấp dịch vụ đám mây, giúp các tổ chức trong các khu công nghệ số này trở nên linh hoạt hơn và đổi mới nhanh hơn. Do đó, chúng tôi đặc biệt khuyến nghị ứng dụng điện toán đám mây trong các hoạt động của ngành.

Cuối cùng, việc quản lý quá mức hoặc luật không nhất quán có thể cản trở quá trình chuyển đổi số của Việt Nam, làm nản lòng đầu tư nước ngoài và tạo ra các rào cản không cần thiết đối với sự tăng trưởng trong lĩnh vực này.